

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

Khoa Ngoại Ngữ

HANDOUTS

PHIÊN DỊCH 1

Nhóm giáo viên môn Phiên dịch (biên soạn)

HÀ NỘI - 2016

Chapter 1: Culture

Unit 1

1. Get ready

1.1. Warm-up – DO YOU KNOW?

British wedding traditions

Before the wedding

Marriage is usually initiated by a proposal of marriage, simply called "a proposal". The man traditionally proposes to the woman and the actual proposal often has a ritual quality, involving the presentation of a ring (an engagement ring) and the formalized asking of a question such as "Will you marry me?" The man may even go down on one knee before proposing. If the proposal is accepted, the couple becomes engaged.

In the United Kingdom, the engagement ring is worn, by the woman, on the third finger of the left hand (the ring finger).

In the UK the 29th of February (in a leap year) is said to be the one day (coming round only once every four years) when a woman can propose to her partner.

The wedding ceremony

Traditions include:



The happy couple toasts each other.



The newlyweds have the first dance.



The couple cut the cake together, this symbolizes their first meal as husband and wife.



The bride may throw her bouquet to the assembled group of all unmarried women in attendance, with folklore suggesting the person who catches it will be the next to wed.

(A fairly recent equivalent has the groom throwing the bride's garter to the assembled unmarried men; the man who catches it is

supposedly the next to wed.)



It is usual for the couple to go away on holiday together. This is called the honeymoon.



On arriving back home it is traditional for the husband to carry his wife into their new home. This is called *carrying the bride over the threshold*.

Lễ cưới truyền thống Việt Nam

Lễ chạm ngõ

Trong nghi thức này, nhà trai sẽ mang lễ vật như trầu, cau, rượu, chè sang nhà gái. Trong đó, trầu cau là lễ vật chính. Vì theo quan niệm của người Việt “miếng trầu là đầu câu chuyện”, là biểu thị cho tình nghĩa vợ chồng keo sơn, gắn kết bền chặt, thủy chung như câu chuyện cổ tích trầu cau của người xưa để lại.

Lễ vấn danh (ăn hỏi)

Khi lễ ăn hỏi được tiến hành nghĩa là người con gái đó đã có nơi có chốn, không được để ý nhóm ngó bên ngoài, phải có bốn phận trách nhiệm với nhà chồng. Lễ ăn hỏi cũng là dịp để hai gia đình ngồi lại với nhau để định ngày cưới.

Lễ cưới

Trong ngày giờ đẹp đã được chọn sẵn, chú rể sẽ cùng bố và đại diện nhà trai tới nhà gái, mang theo xe hoa, hoa cưới để đón cô dâu về nhà. Nhà trai trao trầu xin dâu cho nhà gái, xin phép cho chú rể lên phòng đón cô dâu. Cô dâu chú rể làm lễ gia tiên tại nhà gái. Sau cùng nhà trai xin phép được đưa cô dâu mới về nhà chồng. Đại diện nhà gái cũng phát biểu đồng ý cho nhà trai đón cô dâu. Khi cô dâu về nhà chồng, lễ gia tiên cũng được thực hiện ở nhà trai. Sau đó, lễ cưới sẽ được tổ chức tại nhà trai với các bài phát biểu của hai bên đại diện gia đình, trao quà và tiệc mặn hoặc ngọt cùng các chương trình biểu diễn văn nghệ góp vui.

Rước dâu vào nhà

Khi đoàn rước dâu về đến ngõ, mẹ chồng sẽ cầm bình vôi tránh mặt một lúc để cô dâu bước vào nhà. Dân gian cho rằng, đây là cách để giải quyết xung khắc “cảnh mẹ chồng nàng dâu” sau này.

Lễ lại mặt

Sau ngày cưới, cô dâu sẽ trở về nhà gái, mang theo lễ vật để tạ gia tiên. Nhà gái sẽ chuẩn bị một bữa cơm thân mật để mời cặp vợ chồng mới cưới.

1.2. Useful languages

Words and expressions:

- Proposal: lời cầu hôn
- Leap year: năm nhuận
- Newlyweds: vợ chồng mới cưới
- Bouquet /bʊ'keɪ/: bó hoa đám cưới(hoa của cô dâu)
- Carrying the bride over the threshold: bế cô dâu vào nhà
- Lễ vật: offerings
- Tiệc mặn /'bæŋkwɪt/: banquet
- Tiệc ngọt: tea break
- Bữa cơm thân mật: a cozy party/meal

Importance of culture in interpreting

Cultural knowledge consists of three aspects: behaviors (gestures), traditions/ customs and cultural elements hidden in language.

- **Physical gestures** often mean different things in different cultures. For example, “I’m keeping my fingers crossed” in British culture means I’m hoping for good luck, but unfortunately in Vietnamese culture, it means something entirely different. Therefore, interpreters need to know more than just two languages; they need to understand the cultures as well.
- **Traditions/ customs:**

Vietnamese wedding tradition	British wedding tradition
- “dạm ngõ” – marriage proposing meeting	- engagement celebration/ceremony: lễ đính hôn
- “ăn hỏi” – betrothal / engagement celebration/ceremony	- wedding ceremony: lễ cưới
- “xin dâu” – bride picking	
- “đám cưới” – wedding ceremony	
- “lại mặt” – the wedding day’s tomorrow	

- **Cultural elements hidden in language:**

In Vietnamese culture, people often say “Anh/ Ông/ Chị sinh năm tỵ, tuổi con chuột”.

In European culture, the zodiac signs say that you can be born in the month of Gemini or Scorpio but there is no year of the pig or year of the rat.

Therefore, interpreters should convey the meaning of the speaker rather than

For example: “Anh/ Ông/ Chị sinh năm tỵ, tuổi con chuột?”

You shouldn't say: He/ She is a rat, isn't he/ she?

Or He/ She was born in the year of the rat, wasn't he/ she?

Or You are a rat?

The listener feels insulted when he/she is called a rat while the speaker has no wish to insult the listener. Therefore, the interpreter should say “You were born in the year of the rat, weren't you” in this case.

2. Helpful skills for an interpreter

2.1. Listening comprehension and memorizing skills

2.1.1. Listen, memorize the main ideas the short information on “*Nét đặc sắc về ẩm thực đường phố tại Singapore*” in Vietnamese and reproduce it. Then interpret into English.

Words and expressions:

- Món ăn đường phố: street food
- Văn hóa đa dạng và đầy màu sắc: diversified and colorful culture
- Quốc đảo: island country
- Khu ẩm thực: culinary area/center
- Tên riêng: Madagascar

2.1.2. Listen, memorize the main ideas the short information on “*Tourism in Singapore*” in English and reproduce it. Then interpret into Vietnamese.

Words and expressions:

- Major industry: Ngành (kinh tế) mũi nhọn
- To be thrice over: gấp ba lần so với...
- Environmental friendly (a): thân thiện với môi trường
- Conservation program (n): chương trình bảo tồn

2.2. Public speaking skill

Take turns to play the roles as an English speaker and an interpreter in a already-prepared oral presentation.

3. Interpreting practice

3.1. Sight interpreting

Activity 1: Look at 4 texts (2 in Vietnamese, 2 in English) with suggested words and expressions in paper, read each news in 2 minutes then interpret individually.

- (1) Lễ hội đèn lồng rất nổi tiếng ở Đài Loan, đây là lễ hội lớn nhất được tổ chức vào dịp rằm tháng Giêng hàng năm. Theo truyền thống, người dân sẽ trang trí nhà cửa với những chiếc lồng đèn và trẻ con sẽ cầm lồng đèn đi dạo chơi trên phố vào buổi

- (2) Tây Ban Nha được coi là "cái nôi" sản sinh ra văn hóa ngủ trưa trên thế giới. Ở quốc gia này người dân có thể nghỉ trưa vài tiếng đồng hồ, có khi đến hết buổi chiều. Không chỉ Tây Ban Nha mà hầu như các nước Nam Âu láng giềng khác như Bồ Đào Nha, Ý, Hy Lạp cũng có văn hóa ngủ trưa khá đậm nét.
- (3) The biggest holiday in Laos is Lao New Year, or Pi Mai Lao. Celebrations last for three days in the middle of April every year. Pi Mai is traditionally centred around cleansing and blessing ceremonies, pouring water and flowers onto the Buddhas in temples, as well as friends and relatives, to bring good luck in the coming year.
- (4) The monkey buffet festival is a celebration that takes place in Thailand every November 25th. The local peoples believe that monkeys bring good fortune to the visitors and to boost the tourism in the Lopburi province. Four thousand kilograms of fruits, vegetables, cakes, candies is set down in front of temples on tables, in pyramid or just on a simple mat for the delight of the 3000 monkeys living in the area.

Words and expressions:

- Lễ hội đèn lồng: lantern festival /'læntən/
- Thả đèn: fly the lantern
- Ngủ trưa: Siesta

Activity 2: Work in groups of 3, one gives his/her own sight interpreting, the others listen, give feedback and recommendations for better interpreting version.

3.2. Unilateral interpreting

3.2.1. Vietnamese – English Interpreting

Listen, memorize the main ideas and interpret the short information on “*Văn hóa cưới hỏi*” into English.

Words and expressions:

- Điệu múa quạt truyền thống của Hàn Quốc: Buchaechum - A traditional form of Korean dance also called a fan dance
- Thời Pagan: Pagan Era
- Ngày linh thiêng: A Good Day (for Pagans)
- Frigga (Nữ thần của hôn nhân): goddess of marriage
- Lễ chạm ngõ: marriage proposing meeting
- Lễ ăn hỏi: engagement ceremony
- Lễ xin dâu: bride picking

3.2.2. English –Vietnamese Interpreting

Activity 1: Read the short passage on “*Tết Nguyên Đán của người Trung Quốc*”.

Tết Nguyên đán của Trung Quốc hay còn gọi Xuân Tiết, là một lễ hội quan trọng nhất của Trung Quốc. Tết Nguyên Đán thường kéo dài trong 15 ngày kể từ ngày đầu tiên của tháng Giêng âm lịch. Trong dịp tết Nguyên đán, Người Trung Quốc thường sẽ trang trí nhà cửa, điều binh, ca hát truyền thống dân gian, và tổ chức yến tiệc.

Truyền thống lau dọn nhà cửa được thực hiện với niềm tin rằng việc dọn dẹp nhà tại thời điểm này của năm sẽ "quét sạch những điềm xấu, không may" và sẵn sàng đón những điềm may mắn trong năm mới.

Màu đỏ được xem là màu hoặc biểu tượng của sự may mắn và thường được sử dụng để trang trí cho năm mới. Số "8" cũng được xem là biểu tượng cho sự may mắn và giàu có.

Người Trung Quốc thường tự viết câu đối về chủ đề mùa xuân hoặc mua một bức thư pháp tiếng Trung in trên giấy màu đỏ hoặc treo đèn lồng giấy dán giấy đỏ vào năm mới.

Pháo hoa thường được đốt vào lúc nửa đêm giao thừa. Pháo được sử dụng ở Trung Quốc và Hồng Kông thường có tiếng nổ rất lớn nhằm dọa các linh hồn xấu, ngăn cản chúng mang lại những điều không may mắn. Bên cạnh pháo nổ, món ăn đặc trưng, các hoạt động, và âm nhạc, diễu hành năm mới còn là cơ hội để xem của các vũ công mặc trang phục rồng và sư tử biểu diễn.

Source: <http://giaoducthoidai.vn/>

Follow-up questions:

- What do people prepare for Chinese New Year Festival?
- What are the main activities during this Festival?

Activity 2: Listen, memorize the main ideas and interpret the short information on "Chinese New Year Festival" into Vietnamese.

Words and expressions:

- Parade: diễu hành
- Dragon dance: múa rồng
- Course(s): món ăn
- To be filled with people: (đường phố) đông đúc
- Firework display: màn biểu diễn pháo hoa

4. Homework

4.1. Look at the following texts and practice sight interpreting.

- (1) Etiquette is very important in Japan, from avoiding blowing your nose in public to how you greet people. The correct use of chopsticks is something many Japanese people find essential to eating out, so it's impolite to get it wrong. To avoid any

strange glares while enjoying a mountain of delicious sashimi, make sure that you don't point them, play with them or stab them into your sushi.

- (2) Culture is who we are and what shapes our identity. No development can be sustainable without including culture. UNESCO ensures that the role of culture is recognized through a majority of the Sustainable Development Goals (SDGs), including those focusing on quality education, sustainable cities, the environment, economic growth, sustainable consumption and production patterns, peaceful and inclusive societies, gender equality and food security.
- (3) In Japan, there are more than 300,000 traditional "matsuri", which means festival in Japanese, and they are very different from area to area. The Nebuta Matsuri takes place from the 2nd to the 7th of August in Aomori City. Nebuta are lantern floats which depict human figures and are accompanied by thousands of chanting dancers. The parade starts at sunset and continues for hours.
- (4) Làng lụa Hà Đông thuộc phường Vạn Phúc, quận Hà Đông nằm cách trung tâm Hà Nội khoảng 10 km. Nổi tiếng với nghề dệt hơn ngàn năm tuổi, lụa Vạn Phúc làm say đắm du khách thập phương với nhiều mẫu hoa văn độc đáo. Ngoài việc khám phá quy trình sản xuất lụa, du khách có thể dễ dàng lựa chọn cho mình những sản phẩm ưng ý ở các khu trưng bày và bán sản phẩm.
- (5) Ở Italy, người dân chỉ uống một ly cà phê cappuccino trước buổi trưa. Nhiều người dân nơi đây tin rằng nếu uống vào buổi chiều, cappuccino sẽ gây ra các vấn đề về tiêu hóa. Vì vậy khi tới đất nước hình chiếc ủng, bạn chớ nên gọi một cốc cappuccino vào 3h chiều hay sau một bữa ăn tối nếu không muốn bị nhận diện là khách du lịch.
- (6) Ở Hàn Quốc, nếu người lớn tuổi rót rượu hay đồ uống cho bạn, hãy nhận, nâng cốc lên và giữ bằng cả hai tay. Điều này thể hiện sự tôn trọng đối với người lớn tuổi. Sau khi nhận ly rượu, bạn nên quay mặt sang một bên và uống. Trong bữa ăn, bạn không nên bắt đầu hoặc kết thúc trước người lớn tuổi.

4.2. Review interpreting practices already learnt in class.

5. References

- <http://www.learnenglish.de/culture/marriage.html>
- <https://yeutre.vn/bai-viet/trinh-tu-11-nghi-thuc-theo-le-cuoi-truyen-thong.1518/>
- <https://www.youtube.com/watch?v=ypqLcNpDvDE>
- <https://www.smarttravelapp.com/content/129/Tourism-in-Singapore.html>
- <http://dulichdailoan.vn/index.php?mact=News,cntnt01,print,0&cntnt01articleid=178&cntnt01showtemplate=false&cntnt01returnid=291>
- <http://www.baomoi.com/le-hoi-2017-nhieu-khoi-sac-nhung-khong-it-ton-tai-can-khac->

- https://www.travelfish.org/beginners_detail/laos/12
- <http://thedaleguild.com/strange-thailands-event-of-monkey-buffet-festival/>
- <http://www.daikynguyenvn.com/chua-phan-loai/kham-pha-lang-nghe-truyen-thong-lua-van-phuc.html>
- <https://www.youtube.com/watch?v=TRs1YtKxejA&t=683s>
- <http://giaoducthoidai.vn/the-gioi/phong-tuc-don-tet-nguyen-dan-cua-nguoi-trung-quoc-the-nao-2864535-1.html>
- Stephanie Dimond-Bayir, Unit 2 - *Unlock Level 2 Listening and Speaking Skills Student's Book*, Cambridge University Press, 2014.

Topic 1: Culture

Unit 2

1. Get ready

1.1. Warm-up – DO YOU KNOW?

Amazing cultural facts and traditions around the world

- (1) When you are invited to Russian parties with your wife or husband, you should not sit next to your spouse. Flowers are probably the best gift to give for a dinner party in Russia; however, it would be better to give an odd number of flowers.
- (2) In the United States, it is important to kiss someone at midnight for good luck in the New Year's Eve. Some people believe that if you don't kiss anyone you will be lonely all year.
- (3) Mexicans celebrate New Years' Eve by eating 12 grapes at the stroke of midnight. This tradition is actually fairly common among Latin American countries and dates back to their ancestors.
- (4) Koreans have strict drinking etiquette. You should never pour your own drink, and when pouring for someone older than you, put one hand to your heart or your pouring arm as a sign of respect.
- (5) In the Japanese society only criminals have tattoos! Therefore it is forbidden for tattooed Japanese to use public bathtubs. If you have a tattoo, try not to show it, otherwise the Japanese think you belong to members of the underworld or at least you might appall them.
- (6) Italians are very superstitious and for them, nuns and ambulances are associated with death. So if you plan to spend your holidays in Italy and you bump into one of them, don't hesitate and bless yourself with the sign of the Cross.
- (7) In India, you can see two men walking holding hands. This doesn't mean that they are in a romantic relationship. This is just a sign of friendship. On the other hand, you will never see a couple expressing their love in public in India.
- (8) When you stay with a French host family, make sure to spare some space in your stomach for the dessert. In France, people tend to enjoy a cheese tasting plate accompanied by a good red wine after meals. If you are drinking a red wine and want to change to white wine, please don't pour it in the same glass without cleaning it beforehand, if you don't want to be the laughing stock of the party.
- (9) In some Asian countries such as China, Korea or Japan, a sign of approval and appreciation of someone's cooking is to slurp the soup loudly - what is considered rude in most western countries. It is considered very rude.

